

Số: **42** /2021/QĐST-HNGĐ

*Thanh Ba, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2020/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hồng Đ** - Sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu 10, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng N** - Sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu 10, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị Hồng N.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\* Về con chung:** Anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị Hồng N xác nhận có 02 con chung và tự nguyện thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Hồng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đức D, sinh ngày 20/3/2008; Chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phương T, sinh ngày 11/9/2006 (hiện nay hai con chung đang ở với anh Đ). Không bên nào phảo cấp dưỡng nuôi con cho bên kia.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**\* Tài sản chung:** Anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Vay nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và các vấn đề khác:** Anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị Hồng N xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

**\* Về án phí:** Anh Nguyễn Hồng Đ nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0001623 ngày 29/12/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho anh Nguyễn Hồng Đ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7<sup>a</sup> và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã H (xã T cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đình Xuân**